

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ, CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ
INTERNET TẠI CÁC ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG VÀ
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Viên thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số/TTr-SKHCHN ngày,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND tỉnh về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở: KH-CN, Tư pháp,
- Các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo, TT TH-CB;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

QUY CHẾ
QUẢN LÝ, CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET TẠI CÁC ĐIỂM
TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG VÀ ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG

Điều 3. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng được quy định tại Điều 5 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Đại lý Internet được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
 - a) Đăng ký kinh doanh đại lý Internet;
 - b) Ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet;

c) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 62 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet. Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 62 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP.

3. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng trong phạm vi các địa điểm này:

a) Không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu không thu cước;

b) Phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu có thu cước.

4. Thời gian hoạt động của các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử:

a) Đại lý Internet và chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp: Thời gian mở cửa từ 06 giờ đến 23 giờ hàng ngày.

b) Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước, không thu cước: Tuân thủ giờ đóng mở, cửa của địa điểm.

Điều 4. Trách nhiệm của chủ điểm truy nhập Internet công cộng được quy định tại Điều 6 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Đại lý Internet có trách nhiệm sau đây:

a) Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;

b) Treo biển “Đại lý Internet” trên đó bao gồm thông tin về số đăng ký kinh doanh đại lý Internet. Trường hợp Đại lý Internet đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì treo biển theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP;

c) Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi dễ nhận biết, bao gồm các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 8 Luật An ninh mạng, Điều 9 Luật Viễn thông, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP;

d) Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet;

đ) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, đại lý Internet còn có trách nhiệm của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP;

e) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 8 Luật An ninh mạng, Điều 9 Luật Viễn thông;

g) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó;

h) Được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn;

i) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin mạng;

k) Đại lý Internet không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Đại lý Internet có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định tại khoản 8 Điều 68 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có trách nhiệm sau đây:

a) Treo biển “Điểm truy nhập Internet công cộng”, trên đó bao gồm thông tin về tên doanh nghiệp và số giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp; trường hợp điểm truy nhập Internet công cộng đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì treo biển theo quy định tương ứng tại điểm b khoản 2 Điều 62 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP;

b) Trách nhiệm quy định tại các điểm a, điểm c, điểm đ, điểm e, điểm h, điểm i khoản 1 Điều này;

c) Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định tại khoản 8 Điều 68 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP.

3. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước có trách nhiệm sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm;

b) Trách nhiệm quy định tại điểm a, điểm c, điểm d, điểm e, điểm g, điểm h, điểm i khoản 1 Điều này.

4. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet không thu cước có trách nhiệm sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở cửa, đóng cửa theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP;

b) Trách nhiệm quy định tại điểm a, điểm c, điểm e, điểm h, điểm i khoản 1 Điều này.

Điều 5. Trách nhiệm của người sử dụng Internet được quy định tại Điều 7 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

Người sử dụng Internet có trách nhiệm sau đây:

1. Tuân thủ thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng.
2. Tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin mạng và các quy định khác có liên quan tại Nghị định này.

Mục 2: ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 6: Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 62 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
- b) Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” ghi rõ tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet thì thêm nội dung “Đại lý Internet”. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp thì thêm nội dung “Điểm truy nhập Internet công cộng”;
- c) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an.

3. Cơ quan thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Điều 7: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 63 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 năm.

2. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định theo Mẫu số 50 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024.

Điều 8: Quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 64 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 51a hoặc Mẫu số 51b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024;

b) Xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; bản sao chứng minh nhân dân/căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp trong trường hợp không thể tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

c) Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trực

tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tới cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Trường hợp nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Thời hạn và quy trình xử lý hồ sơ:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan có thẩm quyền cấp phép thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 9: Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 65 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân là chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong thời hạn 10 ngày kể từ khi thay đổi các nội dung sau:

a) Thay đổi tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Thay đổi chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc thay đổi người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

2. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tới cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc nộp trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Trường hợp nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung bao gồm:

a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận theo Mẫu số 52a hoặc Mẫu số 52b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024;

b) Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có trách nhiệm thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế cho Giấy chứng nhận cũ. Trường hợp từ chối, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung có thời hạn bằng thời hạn còn lại của Giấy chứng nhận cũ.

Điều 10. Gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 66 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Chậm nhất 30 ngày trước khi hết hạn Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân muốn gia hạn Giấy chứng nhận đã được cấp thực hiện thủ tục đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận.

Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn theo quy định tại Mẫu số 53a hoặc Mẫu số 53b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; bản sao chứng minh nhân dân/căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của

cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp trong trường hợp không tra cứu được trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nộp 01 hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tới cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc nộp trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Trường hợp nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền cấp phép thẩm định và cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 54 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024. Trường hợp từ chối, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được gia hạn 01 lần và không quá 02 năm. Trong thời hạn được gia hạn Giấy chứng nhận, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thể nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 63, Điều 64 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024.

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

a) Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị hư hại không còn sử dụng được thực hiện đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử theo Mẫu số 55a hoặc Mẫu số 55b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024;

b) Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trực

tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tới cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc nộp trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Trường hợp nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, cơ quan có thẩm quyền cấp phép xem xét, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 50 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024. Trường hợp từ chối, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp lại có nội dung chính tương tự Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được đề nghị cấp lại và bao gồm thông tin: Ngày cấp Giấy xác nhận lần đầu, cấp sửa đổi, bổ sung (nếu có), ngày được cấp lại, số lần cấp lại.

Điều 11. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 67 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

1. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động đối với một trong các trường hợp sau:

a) Có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin giả mạo để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng hết hiệu lực.

2. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, sau thời hạn 01 năm kể từ ngày bị thu hồi Giấy chứng nhận, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp Giấy chứng nhận mới nếu đáp ứng đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 68 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có trách nhiệm sau đây:

1. Được thiết lập hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa điểm ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp.

2. Được cung cấp dịch vụ truy nhập Internet sau khi đã ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet.

3. Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp đó.

4. Được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet, trò chơi điện tử do các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức trên địa bàn.

5. Có bảng niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử ở nơi mọi người dễ nhận biết, bao gồm các điều cấm quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật An ninh mạng; Điều 7, Điều 69 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024.

6. Có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi điện tử trên mạng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trên trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) hoặc của Sở Khoa học và Công nghệ địa phương.

7. Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 8 Luật An ninh mạng.

8. Không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau.

9. Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

10. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của người chơi được quy định tại Điều 68 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể như sau:

Người chơi có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được chơi các trò chơi điện tử trên mạng đã được cấp Quyết định phát hành trò chơi điện tử G1 trên mạng, cấp Giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 7 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024.

3. Được doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử bảo đảm quyền lợi theo quy tắc của trò chơi điện tử và quy tắc giải quyết khiếu nại, tranh chấp được công bố trên trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp.

4. Lựa chọn trò chơi điện tử phù hợp với độ tuổi của mình.

5. Không được lợi dụng trò chơi điện tử để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

6. Thực hiện việc đăng ký thông tin người chơi theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 147/2023/NĐ-CP ngày 09/11/2024, đảm bảo các thông tin đăng ký là chính xác.

7. Chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, quy định về thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác quản lý hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Cập nhật danh sách các trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt hoặc quyết định thu hồi, thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn để niêm yết công khai theo quy định;

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước trong quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và người dân trên địa bàn tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có các biện pháp kỹ thuật cần thiết để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin tại các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh;

f) Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử xây dựng chương trình, hàng năm tổ chức tập huấn, đào tạo về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn;

g) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Công an tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch, phương án và áp dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ trong đảm bảo an ninh thông tin mạng trên địa bàn tỉnh theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có các biện pháp kỹ thuật cần thiết để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin tại các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động đảm bảo an toàn thông tin và an ninh thông tin theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống cháy nổ tại các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet cho học sinh, sinh viên; hướng dẫn, tạo điều kiện, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình;

b) Triển khai các biện pháp cảnh báo, giám sát học sinh, sinh viên để tránh khỏi các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ truy nhập Internet và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước trong hoạt động tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền;

b) Thực hiện việc thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

c) Tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn, ít nhất 01 lần/01 năm;

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước trong quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và người dân trên địa bàn;

e) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Nội dung báo cáo:

- Công tác quản lý nhà nước: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; công tác đào tạo, tập huấn; thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; công tác kiểm tra; số lượng các giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cấp mới, thu hồi;

- Tình hình hoạt động và tuân thủ pháp luật: Đối với các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp trò chơi điện tử; đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; số lượng các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; số lượng các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Thuận lợi, khó khăn;

- Kiến nghị, đề xuất.

Điều 15. Trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

a) Thực hiện việc đăng ký mẫu hợp đồng đại lý với Cục Viễn thông - Bộ Khoa học và Công nghệ và thống nhất dùng chung trong toàn doanh nghiệp; cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet cho các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi thực hiện việc ký hợp đồng;

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về Internet cho các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng do doanh nghiệp ký hợp

đồng; hướng dẫn các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh;

c) Triển khai hệ thống kỹ thuật ngăn chặn những hành vi lợi dụng Internet gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục và vi phạm quy định của pháp luật;

d) Ngừng cung cấp dịch vụ và chấm dứt hợp đồng đối với điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có văn bản yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

e) Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 tháng đầu quý kế tiếp) báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ về tình hình triển khai các dịch vụ Internet; danh sách các đại lý Internet đã ký hợp đồng với doanh nghiệp, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

f) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kinh doanh trên địa bàn các xã, phường định kỳ hàng quý báo cáo UBND xã, phường về tình hình triển khai các dịch vụ Internet, danh sách các đại lý Internet đã ký hợp đồng với doanh nghiệp, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp trên địa bàn.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Các Sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.